

**HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI
GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC MALAIXIA
Ngày 11 tháng 08 năm 1992**

Với lòng mong muốn phát triển và tăng cường quan hệ kinh tế thương mại giữa hai nước trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi; Hai bên đã thoả thuận như sau:

Điều 1

Hai Bên ký kết sẽ tiến hành các biện pháp phù hợp để đẩy mạnh việc phát triển quan hệ thương mại giữa hai nước, phù hợp với luật pháp, điều lệ và thể lệ hiện hành của mỗi nước.

Điều 2

Hai Bên ký kết sẽ giành cho nhau chế độ nước được ưu đãi nhất trong các vấn đề liên quan đến thuế quan và các loại phí kể cả cách thu thuế và các phí tương tự đánh vào hoặc liên quan đến việc xuất khẩu hoặc nhập khẩu hoặc đánh vào việc chuyển tiền thanh toán đối với hàng xuất khẩu hoặc nhập khẩu.

Điều 3

Những quy định của Hiệp định này sẽ không áp dụng cho những thuận lợi, những ưu đãi hoặc những miễn trừ mà mỗi Bên đã giành hoặc có thể sẽ giành:

- a) Cho các nước cạnh nhau hoặc láng giềng để làm thuận tiện cho mậu dịch biên giới;
- b) Cho các nước là thành viên của một liên minh thuế quan hoặc của một khu vực mậu dịch tự do mà mỗi Bên đã tham gia hoặc sẽ tham gia;
- c) Được do kết quả của việc tham gia vào các thu xếp đa biên nhằm hoà nhập về mặt kinh tế;

Điều 4

Tất cả những khoản thanh toán giữa hai nước sẽ được thực hiện bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi phù hợp với điều lệ quản lý ngoại hối hiện hành ở mỗi nước.

Điều 5

Để phát triển hơn nữa việc buôn bán giữa hai nước, hai Bên ký kết sẽ tạo điều kiện dễ dàng cho nhau tham gia các hội chợ tổ chức tại mỗi nước và trong việc tổ chức những triển lãm của nước này trên lãnh thổ của nước kia, theo những điều kiện sẽ được thoả thuận giữa các nhà đương cục có thẩm quyền.

Việc miễn thuế quan và các thuế tương tự khác đánh vào các mặt hàng và mẫu hàng định dùng cho triển lãm và hội chợ cũng như việc bán và xử lý các mặt hàng và mẫu hàng đó sẽ theo đúng luật pháp, điều lệ và thể lệ của nước mà hội chợ và triển lãm được tổ chức.

Điều 6

Mọi tranh chấp phát sinh trong việc diễn giải Hiệp định này sẽ được giải quyết thông qua con đường ngoại giao.

Điều 7

Những điều khoản của Hiệp định này sẽ không hạn chế quyền của mỗi bên ký kết để thông qua hoặc thi hành các biện pháp sau đây với điều kiện các biện pháp này không áp dụng độc đoán hay phân biệt đối xử:

- a) Vì lý do y tế công cộng, đạo đức, trật tự hoặc an ninh.
- b) Vì việc bảo vệ cây cối và động vật khỏi bị sâu bệnh.
- c) Để bảo vệ địa vị tài chính và cán cân thanh toán đối ngoại.
- d) Để bảo vệ kho tàng quốc gia về nghệ thuật, lịch sử hoặc những giá trị khảo cổ.

Điều 8

Hai Bên ký kết đồng ý thành lập một Ủy ban thương mại hỗn hợp để thảo luận các biện pháp mở rộng thương mại trực tiếp giữa hai nước và các vấn đề phát sinh từ việc thực hiện Hiệp định này. Ủy ban thương mại hỗn hợp cũng có thể đưa ra những kiến nghị cần thiết để đạt được các mục tiêu của Hiệp định này và sẽ gặp luân phiên tại mỗi nước, vào thời điểm do hai bên thoả thuận.

Điều 9

Hai Bên ký kết đồng ý cử Bộ Thương mại và du lịch, thay mặt cho Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Công thương quốc tế thay mặt cho Chính phủ Malaixia làm các cơ quan chịu trách nhiệm điều phối và thực hiện Hiệp định này.

Điều 10

Vào bất cứ lúc nào Hiệp định này còn hiệu lực, mỗi Bên ký kết đều có quyền đề nghị bằng văn bản những điểm sửa đổi đối với Hiệp định và phía Bên kia sẽ trả lời trong vòng 8 tháng sau khi nhận được đề nghị đó. Bất cứ sự sửa đổi hay thay đổi nào của Hiệp định này cũng sẽ được thực hiện mà không làm tổn hại đến các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hiệp định này trước ngày có những sự sửa đổi hay thay đổi đó, cho tới khi các quyền và nghĩa vụ đó được thực hiện xong.

Điều 11

Hiệp định này sẽ có hiệu lực khi cả hai Bên ký kết đã ký vào Hiệp định và thông báo cho phía Bên kia biết là Bên mình đã hoàn tất các thủ tục nội bộ phê duyệt các thoả ước quốc tế, và sẽ có giá trị hiệu lực trong thời hạn là ba (3) năm. Sau đó, Hiệp định sẽ được mặc nhiên gia hạn cho cùng thời hạn tương tự như vậy, trừ phi trong thời hạn tối thiểu là ba (3) tháng trước khi kết thúc thời hiệu hiện hành của Hiệp định, một trong hai Bên ký kết

gửi cho Bên kia văn bản thông báo ý định chấm dứt Hiệp định này.

Trong trường hợp Hiệp định hết hiệu lực, các quy định của nó vẫn được áp dụng đối với các hợp đồng ký trước ngày Hiệp định hết hiệu lực cho đến khi hoàn thành các hợp đồng đó.

Làm tại Kuala Lumpur vào ngày 11 tháng 8 năm 1992 thành hai bản chính, mỗi bản bằng các thứ tiếng Việt, tiếng Bahasa Malaixia và tiếng Anh, các văn bản đều có giá trị như nhau.

Trong trường hợp có sự khác nhau giữa các văn bản của Hiệp định này, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở